

**Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)	Câu 8 (0.5đ)
A	D	B	C	A	A	C	B

**Câu 1 (0.5 điểm)**

**Câu 1.** Xác định đề tài chính của tùy bút Miếng ngon Hà Nội.

- A. Văn hóa ẩm thực.
- B. Món ngon của quê hương
- C. Ẩm thực Hà Thành
- D. Tình cảm vợ chồng

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản và tiêu đề

**Lời giải chi tiết:**

Đề tài chính của tùy bút Miếng ngon Hà Nội: Văn hóa ẩm thực

→ Đáp án: A

**Câu 2 (0.5 điểm)**

**Câu 2.** Dòng nào nêu đặc điểm của văn bản Miếng ngon Hà Nội trên?

- A. Chất trữ tình; chất truyện.
- B. Dựa trên tiêu chí về đề tài.
- C. Chất trữ tình; chất khảo cứu.
- D. Chất trữ tình; hồi ức/ hồi tưởng.

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Chú ý những chi tiết tiêu biểu thể hiện đặc điểm của văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Đặc điểm của văn bản Miếng ngon Hà Nội trên: Chất trữ tình; hồi ức/ hồi tưởng

→ Đáp án: D

**Câu 3 (0.5 điểm)**

**Câu 3.** Yếu tố tự sự thể hiện trong văn bản Miếng ngon Hà Nội là:

- A. Lịch sử xuất hiện các món ăn ngon của Hà Nội.
- B. Ký ức về việc thưởng thức các món ngon, về sự chế biến công phu, tinh tế của người nấu.
- C. Ký ức về việc thưởng thức các món ngon, về sự chế biến cầu kỳ của người vợ.
- D. Câu chuyện/các sự việc đời sống khơi gợi mạch cảm xúc, tình cảm của tác giả.

**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Chú ý các chi tiết thể hiện yếu tố tự sự

**Lời giải chi tiết:**

Yếu tố tự sự thể hiện trong văn bản Miếng ngon Hà Nội là: Ký ức về việc thưởng thức các món ngon, về sự chế biến công phu, tinh tế của người nấu

→ Đáp án: B

**Câu 4 (0.5 điểm)**

**Câu 4.** Những cảm hứng nào được kết hợp khi viết về đề tài ẩm thực của văn bản trên:

- A. Cảm hứng lãng mạn, cảm hứng bi kịch.
- B. Cảm hứng thế sự, cảm hứng anh hùng.
- C. Cảm hứng văn hóa - lịch sử, cảm hứng trữ tình/lãng mạn.
- D. Cảm hứng văn hóa - lịch sử, cảm hứng anh hùng.

**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

Nhớ lại kiến thức về một số cảm hứng tiêu biểu

**Lời giải chi tiết:**

Những cảm hứng được kết hợp khi viết về đề tài ẩm thực của văn bản trên: Cảm hứng văn hóa - lịch sử, cảm hứng trữ tình/lãng mạn

→ Đáp án: C

**Câu 5 (0.5 điểm)**

**Câu 5.** Mạch liên tưởng các câu chuyện về món ngon Hà Nội trong văn bản trên là:

- A. Niềm nhớ thương, hoài vọng về con người, mảnh đất quê hương.
- B. Thương nhớ quê hương và gia đình Bắc Việt

C. Thể hiện thế giới tinh thần và đời sống tình cảm tác giả.

D. Thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, tính cách của người viết.

**Phương pháp:**

Đọc kĩ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Mạch liên tưởng các câu chuyện về món ngon Hà Nội trong văn bản trên là: Niềm nhớ thương, hoài vọng về con người, mảnh đất quê hương

→ Đáp án: A

**Câu 6 (0.5 điểm)**

**Câu 6.** Sự kết hợp yếu tố tự sự và yếu tố trữ tình trong câu văn sau có ý nghĩa gì?

“Cái ngon thiên hình vạn trạng làm cho người ta cảm thấy say sưa cuộc sống còn; cái ngon làm cho người ta thương mến nước non, thương mến từ cái cây, ngọn cỏ thương đi, thương mến từ con cá, miếng thịt của đồng bào mà thương lại; cái ngon làm cho người ta tự bắt buộc phải quý hóa từ mấy lá thìa là, cải cúc, từ một xóc cua đồng, từ mấy ngọn húng láng của những người nơi thôn ỏ đã chăm chút trồng nên”.

A. Thể hiện lối thưởng thức hương hoa đất trời tinh tế của người Hà Thành.

B. Sự khéo léo, tinh tế trong việc chọn nguyên liệu, chế biến các món ngon.

C. Thưởng thức món ngon khơi nguồn mạch thương nhớ về nơi chôn rau cắt

D. Thưởng thức món ăn chính là việc cảm nhận cái tinh túy/vẻ đẹp của hồn người, hồn đất quê hương.

**Phương pháp:**

Đọc kĩ câu văn

Chú ý các chi tiết thể hiện yếu tố tự sự và yếu tố trữ tình

**Lời giải chi tiết:**

Yếu tố tự sự và yếu tố trữ tình có ý nghĩa: Thể hiện lối thưởng thức hương hoa đất trời tinh tế của người Hà Thành

→ Đáp án: A

**Câu 7 (0.5 điểm)**

**Câu 7.** Vì sao tác giả cho rằng “Những món ăn đó có những liên hệ tinh thần bí mật và tế nhị nối ta với gia đình, làm cho ta không thể nào quên được”

- A. Vì mỗi món ăn gắn liền với một kỷ niệm/kí ức của gia đình.
- B. Vì món ăn gắn liền với cỏ cây, sản vật gia đình, quê hương.
- C. Vì gắn với tấm lòng của người chế biến, gợi nhắc về đẹp tinh túy của quê hương.
- D. Vì việc thưởng thức các món ăn được nhìn qua lăng kính hoài niệm.

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Phân tích ý nghĩa cụm từ “liên hệ tinh thần”

**Lời giải chi tiết:**

Tác giả cho rằng “Những món ăn đó có những liên hệ tinh thần bí mật và tế nhị nối ta với gia đình, làm cho ta không thể nào quên được” vì: Vì những món ăn đó gắn với tấm lòng của người chế biến, gợi nhắc về đẹp tinh túy của quê hương

→ Đáp án: C

**Câu 8 (0.5 điểm)**

**Câu 8.** Qua dòng cảm xúc hồi tưởng về các món ăn, tác giả đã phát hiện những vẻ đẹp nào trong văn hóa ẩm thực của người Hà Thành?

- A. Gu chế biến món ăn giàu tính thẩm mỹ, văn hóa-lịch sử.
- B. Lối thưởng thức hương hoa cuộc sống thanh lịch, tinh tế gắn liền với nỗi nhớ về nơi chôn rau cắt rốn.
- C. Sau các món ăn, đó là nét đẹp cần mẫn, sáng tạo của con người.
- D. Văn hóa ẩm thực luôn gắn liền với hương sắc quê hương.

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

**Lời giải chi tiết:**

Qua dòng cảm xúc hồi tưởng về các món ăn, tác giả đã phát hiện những vẻ đẹp trong văn hóa ẩm thực của người Hà Thành: Lối thưởng thức hương hoa cuộc sống thanh lịch, tinh tế gắn liền với nỗi nhớ về nơi chôn rau cắt rốn

→ Đáp án B

**Câu 9 (1.0 điểm)**

**Câu 9.** Cảm hứng chủ đạo trong Món ngon Hà Nội là gì? Từ đó, nhận xét chân dung tinh thần cái Tôi tác giả (1đ)

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào những phân tích ở các câu trên

**Lời giải chi tiết:**

- Cảm hứng chủ đạo: Niềm thương nhớ, nuối tiếc, quyến luyến nếp sống của cha ông qua việc thưởng thức các món ngon Hà Nội

- Chân dung tinh thần cái Tôi tác giả: Say mê, ca ngợi ẩm thực Hà Thành; nhớ thương/ phát hiện được lối thưởng thức hương hoa cuộc sống thanh lịch, tinh tế; nhớ quà, nhớ người, nhớ đất, nhớ quê hương; trân trọng, tự hào giá trị văn hóa dân tộc...

**Câu 10 (1.0 điểm)**

**Câu 10.** Em có đồng ý món ngon Hà Nội tiết ra “Hương thơm... ngọt ngào, quyến luyến như một lời tâm sự của người xưa để lại cho người sau” không? Vì sao? (1đ)

**Phương pháp:**

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào những phân tích ở các câu trên

Đưa ra quan điểm của bản thân

**Lời giải chi tiết:**

- Theo tác giả, món ngon Hà Nội tiết ra hương thơm... như lời tâm sự của người xưa kể lại cho đời sau vì:

+ Thông qua món ăn, hiểu nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc

+ Món ăn tái hiện đời sống hiện thực, không gian tâm tình của con người thời đại

+ Món ăn là cầu nối gắn kết con người các thế hệ, một thành tố thể hiện tâm vóc văn hóa dân tộc

- HS căn cứ vào gợi ý trên đưa ra quan điểm cá nhân

**PHẦN II – LÀM VĂN (4 điểm)**

**Câu 1.** Quan sát hai bức ảnh sau và trả lời câu hỏi a,b (1đ)

a. Tìm điểm tương đồng và khác biệt của hai bức ảnh trên

b. Bức ảnh nào liên quan tới chủ đề của văn bản Miếng ngon Hà Nội. Phân tích làm rõ sự kiện liên quan đó

**Phương pháp giải**

a. Quan sát kỹ 2 bức ảnh và đưa ra nhận xét về điểm tương đồng và khác biệt

b. Đưa ra quan điểm cá nhân, sau đó tìm mối liên quan

### Lời giải chi tiết

a. Điểm tương đồng: Đề đề cập đến nét đẹp văn hóa giao lưu cộng đồng/xã hội.

- Điểm khác biệt: Bức 1 nói về sự giao thoa văn hóa trên thế giới; bức 2 nói đến sinh hoạt văn hóa cộng đồng của đồng bào Tây Nguyên (Việt Nam).

b. Bức 2 liên quan đến chủ đề của văn bản đọc: Bản sắc dân tộc/vùng/miền được hình thành qua các hoạt động gắn kết, sinh hoạt với quê hương.

- HS đọc kỹ văn bản, tự tìm mối liên quan: việc thưởng thức, chế biến món ăn của

người Hà Thành (qua các thời kỳ lịch sử) đã tạo thành giá trị văn hóa ẩm thực độc đáo

– cơ sở hình thành bản sắc dân tộc Việt.

**Câu 2.** Hãy lựa chọn một số từ ngữ sau, kết nối chúng để viết bài văn nghị luận với chủ đề: Bản sắc dân tộc – Những vẻ đẹp vượt thời gian (từ 1,5-2 trang) (3đ)

### Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

### Lời giải chi tiết:

Viết bài nghị luận về Bản sắc dân tộc – Những vẻ đẹp vượt thời gian (HS lựa chọn 1 từ ngữ thể hiện giá trị tinh thần ý nghĩa nhất với bản thân)		
Phần chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Lựa chọn từ ngữ kết nối với bản sắc dân tộc (một trong các yếu tố hoặc kết hợp) Ví dụ: Phong tục-văn hiến-Bản sắc dân tộc; Lịch sử- văn hiến- trang phục-bản sắc dân tộc; Tín ngưỡng/tôn giáo-Bản sắc dân tộc... - Khẳng định giá trị vượt thời gian của vấn đề đã lựa chọn.
Thân bài	1,5	Gồm các ý chính như sau: 1. Giải thích và nêu biểu hiện của giá trị văn hóa. 2. Bàn luận - Chứng minh làm rõ ý nghĩa vấn đề - Gồm ít nhất 2 lí lẽ kèm dẫn chứng thể hiện: + Ý nghĩa với Văn hóa truyền thống dân tộc.

		<p>+ Tạo cơ sở cho sự giao thoa, tiếp biến với nền văn hóa thế giới, vẫn giữ được bản sắc dân tộc .</p> <p>- Quan điểm của người viết rõ ràng, toàn diện.</p> <p>(Lập luận chặt chẽ, dẫn chứng cụ thể, xác thực; dùng yếu tố biểu cảm, mở rộng góc nhìn đa chiều, phù hợp với văn hóa dân tộc/nhân loại).</p>
Kết bài	0,5	<p>- Khẳng định vai trò của vấn đề nghị luận.</p> <p>- Liên hệ nhận thức, hành động bản thân góp phần thay đổi nhận thức, kế thừa và phát huy giá trị bản sắc dân tộc.</p>